

Đắk Rve, ngày tháng năm 2025

Số: /QĐ-BVSTBCPN

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động
của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ xã

TRƯỞNG BAN VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ XÃ ĐẮK RVE

Căn cứ Luật Bình đẳng giới ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội, thông qua ngày 16/6/2025 sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đắk Rve về việc thành lập Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ xã Đắk Rve;

Theo đề nghị của Phòng Văn hóa - Xã hội (tại Tờ trình số 95/TTr-PVHXXH ngày 09 tháng 8 năm 2025).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ xã Đắk Rve (Ban VSTBCPN xã).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Văn hóa – xã hội xã; Thủ trưởng các cơ quan thành viên Ban VSTBCPN xã và các đơn vị có liên quan và Thành viên Ban VSTBCPN xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Thường trực UBND xã;
- Thường trực UBMT TQVN xã;
- Lưu: PVHXXH.

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ
Phan Duy Huynh

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ xã Đắk Rve
(Kèm theo Quyết định số 01/QĐ-BVSTBCPN ngày tháng 9 năm 2025
của Trưởng Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ xã Đắk Rve)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác, nguyên tắc hoạt động của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ xã Đắk Rve (viết tắt là Ban VSTBCPN).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban VSTBCPN và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình phối hợp công tác.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Ban VSTBCPN xã

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng, tổ chức chỉ đạo và triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới và VSTBCPN trên địa bàn xã.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, tự kiểm tra hoạt động của Ban VSTBCPN theo quy định.

- Nghiên cứu đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về phương hướng, giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược quốc gia về Bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030¹; giải quyết những vấn đề liên ngành liên quan đến sự tiến bộ của phụ nữ, về công tác cán bộ nữ trên địa bàn xã.

- Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã triển khai công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã với các đoàn thể cấp xã trong việc tuyên truyền, phổ biến, vận động Nhân dân và trong triển khai thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn xã.

- Định kỳ (6 tháng) hoặc đột xuất (khi có yêu cầu), báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh về tình hình hoạt động của Ban VSTBCPN xã.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ do Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giao.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Ban VSTBCPN

1. Ban VSTBCPN làm việc theo nguyên tắc tập trung, đề cao trách nhiệm của cá nhân người đứng đầu; tập thể thảo luận, Trưởng Ban VSTBCPN kết luận và chỉ đạo thực hiện.

¹ Theo Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

2. Các thành viên Ban VSTBCPN có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban VSTBCPN; giải quyết công việc đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định tại Quy chế này; thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban VSTBCPN về nhiệm vụ được phân công.

3. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN VSTBCPN

Điều 3. Trưởng Ban

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về các hoạt động của Ban VSTBCPN trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Chỉ đạo, điều hành toàn bộ hoạt động của Ban VSTBCPN; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban VSTBCPN.

3. Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban VSTBCPN; Ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hằng năm của Ban VSTBCPN.

4. Chỉ đạo hoạt động phối hợp của Ban VSTBCPN với các cơ quan, tổ chức của cấp trên.

Điều 4. Các Phó Trưởng Ban

1. Phó Trưởng Ban thường trực (*Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội*)

- Giúp Trưởng Ban VSTBCPN theo dõi, triển khai thực hiện Quy chế này.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thành viên Ban VSTBCPN tổng hợp và báo cáo Trưởng Ban VSTBCPN về danh sách thành viên Ban VSTBCPN; Đồng thời, theo dõi, kịp thời điều chỉnh khi có thay đổi để tiện liên hệ công tác chung của Ban VSTBCPN.

- Ký các văn bản hướng dẫn, báo cáo định kỳ; có trách nhiệm sử dụng, thanh, quyết toán kinh phí hoạt động của Ban VSTBCPN theo đúng quy định pháp luật hiện hành; Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban VSTBCPN về các lĩnh vực công tác, nhiệm vụ được phân công.

- Theo dõi, xử lý công việc thường xuyên của Ban VSTBCPN; Chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp, hội nghị của Ban VSTBCPN. Chủ trì các cuộc họp, hội nghị của Ban VSTBCPN và ký các văn bản của Ban VSTBCPN (*khi được Trưởng Ban VSTBCPN ủy quyền*).

- Tham mưu, giúp Trưởng Ban VSTBCPN điều hành hoạt động chung của Ban VSTBCPN theo Chương trình công tác và chỉ đạo điều hành của cấp trên; theo dõi, đôn đốc các thành viên Ban VSTBCPN và các ban, ngành, đoàn thể xã trong phối hợp thực hiện Chương trình công tác hằng năm của Ban

VSTBCPN; các Chương trình, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới và công tác phòng chống bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện nhiệm vụ khác khi được Trưởng Ban VSTBCPN chỉ đạo, phân công.

2. Phó Trưởng Ban (*Phó Chủ tịch UBMT TQVN kiêm Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ xã*)

- Chỉ đạo các cấp Hội Phụ nữ tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về công tác VSTBCPN, bình đẳng giới và phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới; Giám sát việc chấp hành pháp luật về bình đẳng giới và VSTBCPN; Vận động hội viên tham gia các hoạt động nhận đỡ đầu, chăm sóc, nuôi dưỡng người yếu thế trong xã hội, tích cực phản biện xã hội và tố giác các hành vi vi phạm quyền phụ nữ và trẻ em.

- Tiếp tục triển khai và nhân rộng mô hình Địa chỉ tin cậy - Nhà tạm lánh cộng đồng; Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho hội viên về phòng chống bạo lực gia đình và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; Tham gia hỗ trợ, tham vấn phụ nữ, trẻ em là nạn nhân của các vụ việc bạo lực, xâm hại. Cập nhật thông tin báo cáo theo định kỳ các hoạt động triển khai trong tổ chức hội và nhiệm vụ được phân công.

- Ký các văn bản của Ban VSTBCPN, dự các cuộc họp và giải quyết công việc của Ban VSTBCPN (*khi được Trưởng Ban VSTBCPN ủy quyền*); Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban VSTBCPN về các lĩnh vực công tác, nhiệm vụ được phân công.

- Thực hiện nhiệm vụ khác khi được Trưởng Ban VSTBCPN chỉ đạo, phân công.

Điều 5. Các Ủy viên

1. Theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình công tác của Ban VSTBCPN; Thực hiện nhiệm vụ được Trưởng Ban VSTBCPN phân công.

2. Tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội nghị của Ban VSTBCPN; thảo luận, đóng góp ý kiến và biểu quyết các công việc thuộc phạm vi trách nhiệm của Ban VSTBCPN. Chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động có liên quan đến công tác VSTBCPN và bình đẳng giới do đơn vị mình phụ trách.

3. Báo cáo, phản ánh về lĩnh vực hoạt động của mình trước Ban VSTBCPN, đề xuất các vấn đề có liên quan đến công tác bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ. Duy trì mối quan hệ phối hợp thường xuyên với cơ quan thường trực Ban VSTBCPN.

4. Được cung cấp các thông tin, các kết quả nghiên cứu về vấn đề bình đẳng giới, VSTBCPN và hoạt động của Ban VSTBCPN; được tham gia các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng, các cuộc hội thảo liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách trong điều kiện thực tế của Ban VSTBCPN.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Trưởng ban VSTBCPN phân công.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, THÔNG TIN BÁO CÁO

Điều 6. Chế độ làm việc, họp và thông tin, báo cáo

1. Ban VSTBCPN làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; thảo luận tập thể và quyết định theo đa số thông qua các phiên họp định kỳ và đột xuất dưới sự chủ trì của Trưởng Ban VSTBCPN hoặc các Phó Trưởng Ban VSTBCPN (*khi được Trưởng ban VSTBCPN ủy quyền*). Những vấn đề có ý kiến khác nhau thì ý kiến của Trưởng Ban VSTBCPN là kết luận của Ban VSTBCPN.

2. Ban VSTBCPN họp định kỳ 06 tháng một lần. Trường hợp cần thiết, Trưởng Ban VSTBCPN có thể triệu tập họp đột xuất. Trưởng Ban VSTBCPN hoặc Phó Trưởng Ban VSTBCPN (*khi được Trưởng Ban VSTBCPN ủy quyền*) chủ trì các cuộc họp của Ban VSTBCPN. Các thành viên Ban VSTBCPN có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc họp, trường hợp vắng mặt phải được sự đồng ý của Chủ trì cuộc họp và phải cử cán bộ họp thay để nắm tình hình, tham gia và tiếp thu các ý kiến của cuộc họp.

3. Định kỳ 06 tháng (*trước ngày 10/6*) và hằng năm (*trước ngày 10/12*) các thành viên Ban VSTBCPN báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao và kiến nghị, đề xuất (*nếu có*) gửi cơ quan Thường trực Ban VSTBCPN để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban VSTBCPN, Ủy ban nhân dân xã và Ban VSTBCPN tỉnh.

4. Các thông tin, báo cáo, văn bản chỉ đạo, điều hành của Ban VSTBCPN được gửi đến tất cả các thành viên Ban VSTBCPN.

Điều 7. Sử dụng con dấu

Trưởng Ban VSTBCPN sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân xã; các Phó Trưởng Ban VSTBCPN sử dụng con dấu của cơ quan mình khi thực hiện các nhiệm vụ có liên quan.

Điều 9: Kinh phí, điều kiện hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Ban VSTBCPN do ngân sách địa phương bảo đảm hàng năm và được tổng hợp chung vào dự toán chi thường xuyên của Phòng Văn hóa - Xã hội theo quy định hiện hành.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan Thường trực Ban VSTBCPN; có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất nhân sự giúp việc Ban VSTBCPN và bảo đảm các điều kiện cần thiết cho hoạt động của Ban VSTBCPN theo quy định.

Chương IV

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 10. Đối với Ban VSTBCPN tỉnh và Ủy ban nhân dân xã

1. Ban VSTBCPN chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban VSTBCPN tỉnh.

2. Ban VSTBCPN báo cáo Ban VSTBCPN tỉnh. Ủy ban nhân dân xã theo

định kỳ và đột xuất về chương trình công tác, kết quả hoạt động của Ban VSTBCPN.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Ban VSTBCPN căn cứ nội dung Quy chế, chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

2. Giao cơ quan thường trực Ban VSTBCPN theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh các thành viên Ban VSTBCPN báo cáo bằng văn bản gửi về cơ quan thường trực Ban VSTBCPN để tổng hợp, trình Trưởng Ban VSTBCPN xem xét, điều chỉnh phù hợp./.